

Chương 1

Móng Tay Oval

Cô gái nhìn bàn chân người treo lủng lẳng một cách chăm chú, trước khi đưa tay chạm vào những ngón chân rướm máu. Cô giật nó khỏi sợi dây nylon, đưa sát lại như để quan sát kỹ những vết sẹo chằng chịt khâu vá cầu thả trên đó, rồi quay sang chàng trai bên cạnh:

“Cái này thì sao?”

“Trên cây thông noel?”

“Một cây thông noel làm bằng xương người, có thể lắm.”

“Sẽ đẹp hơn nếu nó là đồ thật.” Chàng trai bật cười.

Cô gái đặt thứ đồ chơi ghê rợn xuống bàn, phủi phủi lại tay áo dính bụi, rồi vừa bước về phía trước vừa lẩm bầm:

“Nếu anh bỏ nó trong một hộp quà thất nơ và gửi cho em, không chừng em sẽ làm đổ vỡ khối thứ lúc mở ra.”

“Nhất định anh sẽ cho thêm một ít sệt cà chua vào đó.”

Cô gái không nói gì, bước qua những cửa hiệu sáng đèn rực rỡ đủ loại đồ chơi bày tràn xuống mặt đường. Cô đưa tay lên như để xem có hạt mưa nào đang rớt xuống không, lẩm bầm:

“Thật là một đêm Giáng sinh quá tệ.”

Chàng trai nhìn theo lớp váy đang tung lên theo những bước chân của cô gái cho đến khi chúng biến mất khuất sau cây thông noel giả treo những quả cầu tròn đủ màu sắc. Cậu ta vội lách qua dòng người qua đường ồn ã, vô tình va phải một đứa bé đang vồ vập những món đồ chơi ở gian hàng trước mặt.

“Xin lỗi.” Chàng trai luống cuống.

“Thật là...” Bà mẹ của bé cau mày. “Làm gì mà chạy như ma đuổi vậy!”

Chàng trai gãi đầu cười trừ, cậu ta nhìn vào món đồ chơi đứa trẻ đang nghịch trên tay. Đó là một bàn tay người, trông rất giống thật. Những chiếc móng được đánh son cẩn thận. Đứa bé thích thú sờ vào phần da mịn màng và móng tang, lộ ra những chiếc gân xanh lét. Nó ngậm một ngón tay vào mồm, cắn cắn bằng

một vẻ tò mò, trong lúc bà mẹ vừa tiếp tục càu nhàu vừa nói chuyện với ai đó qua điện thoại. Đứa bé nhăn nhó liếm mép, đặt bàn tay xuống và kéo áo mẹ. Cô gái đã quay trở lại, vẻ mặt khó chịu:

“Anh làm gì vậy? Em quay lại thì chẳng thấy đâu.”

Chàng trai cầm bàn tay lên:

“Em nhìn xem, cái này trông còn thật hơn. Ái chà, nó thậm chí có cả một chiếc nhẫn.” Cậu ta bật cười thích thú, lật qua lật lại.

“Không biết hôm nay là Giáng sinh hay Halloween nữa.” Cô gái ngán ngẩm.

“Em nhìn những đường chỉ tay này...” Chàng trai có vẻ không nghe thấy cô bạn gái nói gì, tiếp tục miết vào lòng bàn tay của vật trước mặt.

Khi di những ngón tay trên đó, cậu cảm giác như có một luồng điện chạy dọc sống lưng mình, lạnh toát. Lớp da người trên bàn tay trùng xuống mềm mại, những mạch máu nhỏ li ti phía dưới cổ tay ướt át phần đầu ngón tay nơi đứa bé đã cắn vào để lại một vết sâu hoắm. Bất giác, chàng trai buông bàn tay xuống quây đồ chơi, lùi lại. Cậu ta quay sang nhìn đứa bé vẫn đang nhăn nhó kéo áo bà mẹ. Trên mồm nó, vết máu nhòe ra nguyệt ngoạc.

Đó là một bàn tay người thật.



Trong căn phòng sáng rực ánh đèn neon, bàn tay nhỏ nhắn đặt trên chiếc khay inox lạnh lẽo. Tôi thờ dài, gật đầu.

“Chính nó.”

Quang nheo mắt. Cậu ta dựa vào chiếc tủ phía sau, xoay xoay những phần tay nắm sáng bóng:

“Cậu chắc chứ?”

“Tôi cũng ước mình có thể nhầm. Đây chắc chắn là tay của cô ấy.”

Tôi ngồi xuống ghế, gục mặt vào đôi tay đang run rẩy. Những đoạn kí ức lướt lạng lẽ trong đầu như thước phim âm bản.



Lúc còn nhỏ, tôi không bao giờ nghĩ mình sẽ trở thành ai khác ngoài phi công. Thậm chí tôi còn tự chế ra một mô hình với vô số nút bấm và đặt xung quanh, tự tưởng tượng rằng mình đang trong khoang lái của một chiếc máy bay khổng lồ. Tôi bấm trái phải, miệng lẩm nhẩm những câu vô nghĩa vào một chiếc mic - cũng tự chế từ giấy - và nhắm mắt lại, bay lượn trong bầu trời của riêng mình. Không có giới hạn nào cho một đứa trẻ. Với chúng, tất cả đều có thể, đều dễ dàng và đều khả thi. Đó là điều tuyệt vời nhất khi bạn ở độ tuổi đó. Tất cả đều hoàn hảo và nếu có gì không hoàn hảo thì đó cũng không phải lỗi của bạn.

Khi tôi nhỉnh hơn một chút, giấc mơ đó đã bị dập tắt phũ phàng. Mặc dù chiều cao lương đỗi tốt, tôi gầy hơn hầu hết đám bạn cùng tuổi - bất kể đã nạp vào cơ thể hàng tá thực phẩm giàu dinh dưỡng mỗi ngày. Với thân hình đó, tôi không thể hi vọng gì vào việc kiếm được một góc trong ảo vọng tuổi thơ của mình. Tôi thậm chí còn cận nặng, hậu quả của việc trù thủ đọc sách từ đêm này qua đêm khác khi còn nhỏ. Bản thân việc đó không gây cho tôi khó khăn nào trong cuộc sống. Tuy vậy, những lúc trời đổ mưa bất chợt thì mọi thứ trở nên nhòe nhoẹt, chảy thành từng dòng trước mặt tôi. Mỗi lần như vậy tôi cảm giác như toàn bộ những đau khổ trên thế gian đang hòa lại thành hàng lệ dài thấm qua lăng kính phía trước, đi vào tận đáy của một tâm hồn chỉ đang cố hòa nhập với cuộc đời.

Bỏ mất khi tôi học năm đầu trung học. Tôi chưa từng cảm thấy mình hiểu tường tận sự ra đi của ông, cũng không cảm thấy sợi dây liên hệ giữa ông và những người trong gia đình thật sự chặt chẽ. Sau này trong một lần hỏi mẹ, tôi nhận được câu trả lời rằng ông bị ung thư phổi. Và bà dù trả lời đơn giản vậy, không thêm hay gợi nhắc kỉ niệm nào khác. Dường như cái chết đã mang theo toàn bộ hình ảnh và kí ức của năm tháng ông sống trước đó. Chẳng ai còn nhớ đến một người đàn ông như thường tồn tại trên đời.

Lên cấp ba, tôi trở thành một học sinh bình thường, nếu ko muốn nói là tương đối tẻ nhạt trong mắt bạn bè. Điều duy nhất họ thường nhớ về tôi là một chàng trai không hứng thú với đồ công nghệ. Thật ra, có lẽ họ cũng sẽ chẳng quan tâm đến điều đó nếu không cố gắng liên lạc với tôi suốt hai tuần để đòi tiền quỹ lớp, và nhận ra tôi chưa tìm có khái niệm về điện thoại. Tôi cũng chẳng mấy phiền muộn về chuyện mình không kết giao được mối thâm tình nào trong suốt những năm đi học, thậm chí điều đó đôi khi còn làm tôi thấy thoải mái hơn. Việc không đâu này dường như cũng chẳng hệ trọng gì với mẹ tôi. Bà không quan tâm tới chuyện đi học của tôi, từ nhỏ đã vậy và tôi có trở thành một học sinh mẩu mực hòa đồng được thầy yêu bạn mến hay không hoàn toàn chẳng làm bà phải để mắt. Nói chung, bà cho rằng đó là chuyện riêng của cuộc đời tôi.

Thi thoảng, tôi cũng thấy đôi chút lạc lõng. Như lúc còn nhỏ, tất cả lũ bạn cùng đọc một truyện tranh gì đó - tất cả ngồi tùm tùm lại và bàn tán về các nhân

vật, tình tiết mỗi khi có một tập truyện mới - tôi thì ngồi ở một góc khác, chẳng hiểu gì và cũng chẳng có nhu cầu hiểu. Hay như khi lớn lên một chút, chúng sẽ tìm một thú vui gì đó tao nhã, kiểu như lượn lờ xuống khóa dưới cửa gái, hoặc rủ nhau đi câu cá ở ngoại thành, với tôi hai thứ đó đều nhằm nhĩ. Những môn thể thao thú vị lại hao tổn sức lực. Kết cục là tôi ngồi không một chỗ và làm trò gì đó một mình. Tôi biết điều đó nghe có vẻ quá nguy hiểm, nhưng suy cho cùng ai chẳng tự tìm một lí do nào đó để bào chữa cho sự thảm hại của mình. Xã hội này đã dạy chúng ta rằng nếu không biết cách bao biện cho bản thân và đổ mọi lỗi lầm của mình thành sự yếu kém của tập thể, thì bạn sẽ không bao giờ làm nên cơm cháo gì hết. Tất cả xuất phát từ một nền giáo dục kém, một ý thức tư duy hệ tòi, và một sự thụ động đã trở thành bắt buộc. Nỗi sợ của việc không được nói ra những điều mình muốn, đã ngấm sâu vào từng đũa trẻ của thế hệ này, khi chúng còn ngồi trên ghế nhà trường. Những giấc mơ đã bị dập tắt từ khi còn trong trứng, bạn sẽ lớn lên không có ước ao, không có kì vọng, không biết mình nên làm gì và nên trở thành ai, ngoài một mớ lí thuyết suông từ trường học và dăm ba chỉ dẫn mơ hồ của gia đình. Bạn được dạy rằng “Im lặng là vàng”, và vàng thì không bao giờ mất giá. Bạn thường xuyên nhìn thấy những cuộc biểu tình bị chính phủ dẹp bỏ trên báo chí hoặc ti vi. Cuối cùng bạn nhận ra: hãy im lặng, nếu muốn tồn tại. Tôi nhìn thấy những đứa trẻ háo hức lao vào cuộc đời, rồi sớm trở thành những chàng trai và cô gái câm lặng khi tuổi đôi mươi ập đến. Điều đó nghe thật đáng buồn, nhưng là sự thật.

Mẹ đi bước nữa khi tôi vừa có kết quả đỗ đại học. Bà gửi vào tài khoản ngân hàng của tôi một con số nhất định, rồi chuyển đến thành phố khác ở với người chồng sau. Giống như đã gập một quyển sách lại giữa chừng, bà không màng đến số phận của những nhân vật chính phụ rải rác trong đó nữa. Thực tâm, tôi thấy nhẹ nhõm. Ai cũng cần làm điều mà chính mình cảm thấy thoải mái nhất nếu họ đã không còn cảm thấy nghĩa vụ phải sống theo chuẩn mực của người khác là điều quan trọng. Tuy vậy, sự thiếu vắng tình cảm gia đình đã để lại trong tôi một lỗ hổng lớn, mà không niềm vui nào có thể bù đắp nổi. Trong thâm tâm, tôi chưa từng trách móc gì mẹ, bởi tôi biết bà không ghét đứa con mình đã dứt ruột sinh ra, có điều bà cũng chẳng yêu tôi đủ nhiều đến lại. Chỉ vậy mà thôi.

Tôi mang theo sự hờ hững với cuộc sống suốt những tháng ngày đầu tiên mài dũa quần trên giảng đường. Cảm thấy mình như một bản thể nhầm lẫn bị những người khai sinh ra nó bỏ rơi giữa cuộc đời.

Khi học hết nửa năm thứ nhất trường Luật, tôi để ý một cô gái khóa trên có cái tên như bị đặt nhầm: Thụy Bảo. Tôi mất ba ngày lục đủ mọi thể loại từ điển kinh thư mà không tìm ra ý nghĩa đằng bằng lòng với việc cho rằng thế giới này tồn tại những người chẳng có mục đích gì to tát khi đặt tên cho con của họ.

Bảo không phải là một cô gái xinh đẹp, nếu đó là điều bạn để tâm. Thậm chí, cô khó được chấm năm điểm trên thang mười, nếu chỉ nói về nhan sắc. Mái tóc

ngắn và rối tung, nếu có cơ hội để đo thì tôi nghĩ cũng không dài hơn lông mèo là mấy. Cặp lông mày lúc nào cũng nhíu vào như thể suy nghĩ điều gì căng thẳng lắm, đôi môi thì bặm lại giống như nữ động viên nhảy xa đang tập trung hết sức để mang về huy chương bạc cho nước nhà tại thế vận hội khu vực. Chiếc cổ ngắn nằm trên đôi vai rộng quá đà. Thân hình cao lều nghều với chiếc lưng dài thiếu cân xứng với đôi chân cong. Cô có làn da trắng, rất trắng, như là được bôi lên bởi một thứ bột ngọc trai của các nữ hoàng Ai Cập cổ đại. Đôi mắt nhỏ màu nâu luôn hướng xuống dưới một cách buồn bã. Chiếc mũi thẳng mặc dù hơi lấm tẩm tàn nhang, nhưng lại là thứ có vẻ xuất sắc nhất trên khuôn mặt. Nói chung Bảo có vẻ ngoài không được bắt mắt. Cùng với những bộ váy rất nữ hạnh được đắp lên người quanh năm suốt tháng, tổng thể cô trở thành một thứ nửa này nửa nọ mà lũ con trai lớp tôi hay gọi là quái vật hồ Lách Ness chính hiệu chỉ có một địa chỉ duy nhất. Nếu tham gia bất kỳ một bộ phim nào, khả năng bị gá vào vai phản diện của Bảo sẽ là chín mươi tám phần trăm. Nếu được mời đi đóng quảng cáo thì chắc chắn Bảo sẽ thích hợp với phần “trước khi sử dụng sản phẩm”.

Thế nhưng tôi lại thích cô ấy. Bạn biết đó, khi thích một người thì chẳng quan tâm đến việc họ là nữ thần hay sinh vật lạ trong mắt kẻ khác. Chúng ta còn mặc định rằng những nét rất thiếu hài hòa đó là điểm đặc trưng khó nhầm lẫn, giúp người ta dễ nhận ra nhau hơn trong một đám đông hỗn loạn của những cô gái được bà mẹ tiện tay nặn một lổ. Tôi kinh hoàng với khái niệm của đa phần những kẻ cho rằng phụ nữ được sản sinh ra từ một chiếc máy tính với phần mềm đơn điệu lập trình, rằng nếu đỡ thì phải thế này, nếu xấu thì là thế kia. Một cô gái hoàn hảo thì eo phải nhỏ, ngực phải bự, hông phải to, răng phải đều, mũi phải thẳng... Sai, thật quá sai. Làm gì có thứ chuẩn mực đó trắng mắt của kẻ đang yêu.

Thực ra, tôi đặc biệt thích một thứ ở Bảo: móng tay của cô. Không phải ngón tay. Bạn không hề nghe nhầm: là móng tay. Đó không phải thứ móng tay bạn có thể đến tiệm sửa móng mỗi tuần một lần giữa giữa mài mài mà có được. Móng tay của Bảo có hình oval, thay vì ngang ngang ra như tất cả thế gian, nó lại cong cong ở dưới một cách tao nhã, độ dài của móng vừa vặn như thể được đánh bằng lazer ba phút một lần, đầu móng tay hơi vát về phía trước, vừa đe dọa lại vừa bí hiểm... Càng nhìn kĩ nó càng giống như những viên kim cương sáng bóng được đặt một cách ngay ngắn và cẩn thận cạnh nhau. Chắc hẳn bạn đang nghĩ tôi bị điên, mà cũng có thể là tôi không được bình thường thật. Nhưng nếu việc để tâm tới vòng một hoặc vòng ba của cô gái là bình thường, tôi chẳng thể mang tiếng bất thường còn hơn.



Đó là buổi chiều cuối cùng của tháng Mười. Tôi gặp Bảo lần đầu tiên trong thư viện trường, khi cố tìm cuốn *The Woman in Black* của Su san Hill. Tôi đang loay hoay trong mớ sách bụi bặm, thì Bảo thản nhiên cầm nó trên tay đi ngược chiều lại. Vừa uất ức vì bị nâng mất cuốn sách định mượn, vừa ngạc nhiên vì người mượn nó lại là một cô gái trông như thể vừa rớt xuống từ một cơn bão có cường độ mạnh. Tôi lảng lảng đi theo cô và ngồi phía sau trong giảng đường, cùng đám sinh viên khóa trên, và trên nữa - những kẻ đã trượt một hoặc vài lần môn đó. Sự thật trong suốt một tiếng của buổi học, tôi chỉ chăm chú nhìn vào móng tay Bảo, một phần vì từ phía sau thì bạn cũng chỉ có thể nhìn được thứ đó, phần vì không hiểu sao nó có một lực hút kì lạ với tôi. Điều này chứng minh phụ nữ không cần phải đẹp mới khiến đàn ông mê mết. Có những người sẽ phát ra một thứ tín hiệu mà chỉ mình ai đó mới bắt được sóng. Với tôi, Bảo đã phát ra một thứ sóng như vậy, không mạnh, nhưng rất đặc biệt.

Tôi bỏ phần lớn các tiết học của mình và cắm đầu bám theo Bảo khắp nơi, đến mức các sinh viên khác tưởng rằng tôi là thiên tài và đang cảm thấy giáo trình năm nhất quá nhàm chán. Tất nhiên, sự theo đuôi lộ liễu đó không tồn tại được bao lâu. Một hôm, khi tôi đang đi theo cô tới cửa giảng đường chuẩn bị cho giờ Triết, thì Bảo quay phắt người lại, nhìn chòng chọc vào tôi giống như một con công đang xù hết lông lên đe dọa - ai cũng biết nó vô hại, nhưng tất cả đều cảm thấy ghê ghê.

“Tại sao cậu cứ đi theo tôi vậy?”

“Tôi giật thót người, trợn mắt lên như thể mình mới là người bị hại.”

“Ừa, tôi có đi theo chị sao?”

“Có”, Bảo nhìn xoáy vào mắt tôi theo kiểu mấy cô gái học võ trên ti vi thường làm trước khi lên gỏi một quả vào hạ bộ đối phương.

“Vậy à? Tôi xin lỗi. Dù sao cũng có luật nào quy định là không được đi theo người khác đâu.”

Tôi nói một câu rất ra dáng sinh viên Luật, rồi gãi đầu gãi tai cười trừ định quay người chuồn trước khi đèn phân thực hành quả lên gỏi. Bảo bỗng nắm lấy cổ tay, tôi tự nhiên như thể nó là tay nắm cửa của nhà vệ sinh công cộng.

“Từ từ đã. Cậu nên mời tôi một cốc café.”

“Tôi nên mời chị một cốc café?”

“Cậu không hiểu tiếng Việt?”

“Tôi không hiểu tiếng Việt?” Tôi nhắc lại lời Bảo nói lần hai, trố mắt. “À, có tôi hiểu. Nhưng tại sao tôi phải mời chị café?”

“Đề bù đắp cho những tổn thương tâm lí mà tôi phải chịu trong suốt tuần vừa rồi. Tôi thậm chí đã tưởng cậu là một gã giết người hàng loạt đang lấy tôi ra làm mục tiêu kế tiếp. Tôi đã mất ngủ, không thể ăn ngon, vào toilet cũng không thấy thoải mái, học cũng chẳng vào đầu, rồi tháng này tôi sẽ bị chậm kinh cho mà xem. Và tất cả đều là lỗi của cậu.”

Tôi há mồm kinh ngạc, không biết là vì điều kì quái mà Bảo vừa thản nhiên nói ra, hay vì những chiếc móng huyền thoại của cô đang ở gần tôi hơn bao giờ hết. Mười phút sau đó khi đang ngồi trong căng-tin trường và tự gọi cho mình một chai nước khoáng, tôi vẫn không thể rời mắt khỏi những chiếc thứ quá quý hình oval đó.

“Vậy tại sao chị lại đi đến quyết định tôi không phải kẻ sát nhân hàng loạt nữa?” Tôi hỏi sau đó, khi thấy Bảo chăm chú với ly café đen trước mặt.

“Không, tôi không chắc. Tôi chỉ nghĩ chắc mình đọc quá nhiều sách.” Cô hơi nhếch mép lên, trông cũng giống như là cười “Quá nhiều sách kinh dị.”

“Như là *The Woman in Black*?”

“Sao cậu biết?” Cô ngạc nhiên.

“Tôi từng thấy chị cầm cuốn đó trong thư viện.” Tôi trả lời tất nhiên sẽ không kể thêm về chi tiết mình là kẻ thất bại trong cuộc chạy đua vô hình.

“Vậy sao, hình như tôi vẫn chưa trả lại cuốn đó thì phải.” Bảo nhú cặp lông mày vốn đã cong lên sẵn.

“Chị thích đọc mấy quyển kiểu đó ư?”

“Tôi đọc đủ loại sách. Tùy tâm trạng. Còn cậu?”

“Tôi chỉ thích đọc những câu chuyện hư cấu.” Tôi đưa tay đẩy gọng kính lên, tự thấy mình có chút hâm dờ trong câu trả lời.

“Là sao?”

“À, đó là cách nói ngắn của việc tôi không bao giờ đọc hồi kí, nhật kí, hay bất cứ tác phẩm nào dựa trên việc thật người thật.”

“Không lịch sử, không dã sử, không luôn cả sách về các nhân vật huyền thoại hay những người nổi tiếng?”

“Đúng. Tất nhiên là không cả các sách dạy chúng ta sống tốt, dạy làm giàu, dạy làm bánh, dạy làm sao ngủ trong mười phút, dạy tập cơ bụng bảy múi, dạy xếp quần áo vào vali sao cho đẹp và dạy đủ thứ hàm bà lăng trên đời khác. Nói chung tôi chỉ thích đọc mấy thứ người ta bịa ra.”

Bảo gật gù, lấy tay vén tóc qua tai, uống một ngụm hết sạch cốc café. Khuôn mặt cô tư lự, giống như lục lại trong trí nhớ xem đã tốn bao nhiêu thời gian trong cuộc đời để đọc những cuốn sách thuộc loại tôi vừa nói, những ngón tay cô đan vào nhau ngay ngắn.

“Cậu đưa máy đây. Tôi lưu số của tôi vào cho.” Bảo đưa tay về phía tôi.

“Tôi không dùng điện thoại.” Tôi lắc đầu, trong thâm tâm cảm thấy có chút tiếc nuối.

“Vậy sao? Hay thật.” Bảo hơi há miệng ra, nhưng nhìn cô cũng không kinh ngạc lắm. “Thế thôi vậy. Tôi phải về lớp đây. Hẹn cậu hôm khác.”

Nói rồi cô đứng lên, quay người bước ra khỏi căng-tin, để lại tôi ngồi chung hững nhìn theo chiếc váy trắng dài có những bông hoa to màu xanh, nhưng nhớ mấy cái móng tay oval.



Những dãy ghế đá trống trơn, dường như đó là ngày Chủ nhật, chẳng có sinh viên nào lang thang quanh khuôn viên trường như thường lệ. Tôi băng qua sảnh, bước vào giảng đường lớn. Thụy Bảo ngồi đó, cô đang chăm chú ghi chép trên một tờ giấy nham nhở - trông như vừa được xé ra từ một quyển sổ cũ. Tôi bước lại gần, ho một tiếng để báo hiệu sự có mặt của mình, nhưng Bảo có vẻ không để tâm tới điều đó, cô tiếp tục ghi thành những hàng dài các kí tự khó hiểu quanh tờ giấy. Không muốn làm phiền cô, tôi đứng im lặng quan sát xung quanh. Qua những khung cửa sổ lớn, tôi có thể thấy tìm mảng mây xám ngắt đang lặng lẽ di chuyển chậm chạp. Một tia nắng xen qua giữa chúng, chiếu thành vạt dài trên bức tường cũ kĩ. Khi tôi quay lại chỗ Bảo ngồi, cô đã đột ngột biến mất. Mẫu giấy nằm đó chổng chơ. Tôi ngạc nhiên định đưa tay cầm nó lên thì một cơn gió đột nhiên ập đến. Tờ giấy lay động rồi rơi xuống hàng ghế dưới. Tôi nhìn quanh, Bảo như chưa từng có mặt trong giảng đường, không cả một chút hơi ấm trên chiếc ghế cô vừa ngồi. Tôi trèo qua hàng ghế, cúi xuống dưới chân tìm tờ giấy, nó nằm dưới chân bàn, cách tôi chừng một sải tay. Tôi nghiêng đầu, với tay về phía tờ giấy, đột nhiên thấy mình chạm vào một vật ẩm ướt. Tôi giật mình quay đầu lại, thấy ở nơi đáng ra là tờ giấy lại là Bảo. Cô ngồi

bó gối dưới gầm bàn, ánh mắt thất thần, dùng những ngón tay nhỏ nhắn cào trên mặt đất thành tiếng rít ghê rợn. Máu nhỏ thành giọt từ cổ tay rách nát, nham nhỏ như chính trang giấy mà cô ngồi viết khi này.

Tôi thét lên một tiếng kinh hoàng, giáng đường vọng ngược lại những âm thanh lạo xạo như hàng vạn con bướm đang cùng đập cánh. Tôi bừng tỉnh, mồ hôi túa ướt trán.

Đó là giấc mơ đầu tiên của tôi về Thụy Bảo, chỉ ngay sau lần đầu tiên gặp cô.



Chúng tôi trở thành những người bạn sau đó, hoặc tôi chưa có định nghĩa nào khác cho điều ấy khi đó. Mặc dù toát lên một vẻ đặc biệt khó gần, con người Bảo lại rất dễ chịu, thậm chí là đặc biệt hợp với tôi. Giống như một trang sách với phần bìa nhợt nhạt nhưng nội dung sống động, Bảo tràn ngập những điều khiến cho một người không quen cô sẽ phải ngạc nhiên. Không bận tâm tới việc những đũa cùng khóa xì xào về chuyện tôi đang lái máy bay trong viện bảo tàng, tôi và Bảo có những buổi café đều đặn, mà thực tế là tôi uống nước chanh, vừa đọc sách vừa liếc vào đôi tay của cô. Chúng tôi trùng gu nghe nhạc, thường chia tai nghe bật một album của Eagles hoặc Pink Floyd, đôi khi là nhạc giao hưởng của Vivaldi rồi giữ im lặng đọc những thứ mình muốn. Đúng như đã tự sự, Bảo đọc đủ thứ sách trên đời. Ngay khi vừa gập cuốn sách viết từ hai trăm năm trước lại, cô có thể ngay lập tức đọc một tác phẩm mới xuất bản năm ngoái mà không hề cảm thấy có chút gượng gạo nào. Tôi lại không thể làm như vậy, mỗi cuốn sách đều để lại cho tôi một dư âm nhất định, việc thay đổi quá gấp thường khiến tôi có cảm giác mình là người du hành xuyên thời gian.

Chúng tôi chia sẻ những cuốn sách với nhau, tất nhiên tôi giữ nguyên tắc của mình trong vấn đề chọn lựa những gì sẽ dung nạp vào não. Bảo thích đọc các tác phẩm của những nhà văn Pháp vào các thế kỉ trước, hoặc trong đồng sách tạp nham mà cô đọc, đó là thứ gây ấn tượng khá nhất cho tôi. Vài tháng đi cùng với cô, tôi thấy Bảo đọc đến ba cuốn sách của Hector Malot, lại còn không phải những cuốn nổi tiếng của ông. Nhà văn Pháp đương đại duy nhất mà tôi đọc là Fred Vargas, mà theo tôi thì bà giống một nhà khảo cổ hơn là một nhà văn. Vì thế tôi cũng chẳng có tư cách gì mà bình luận về những chọn lựa của Bảo, tôi có biết các khi gì đâu mà đưa ra ý kiến. Chúng tôi đến tất cả những hội chợ sách trong thành phố, đi tìm những quán café sách ngõ ngách nhất có thể và tiêu tốn

thời gian cả ngày cho những việc không tên. Đến khi chiều tàn, tôi đi bộ đưa cô về nhà. *Càng dành thời gian nhiều cho cô, tôi càng bị ám ảnh bởi cảm giác rằng nếu trong cuộc sống này bạn không tìm được một người để đọc sách cùng, có nghĩa là bạn chẳng thật sự có người bạn nào cả.*

Bảo là một người cực đoan trong mọi chuyện. Từ khi bắt đầu biết cô, tôi chưa từng bao giờ thấy Bảo cười, đôi môi hơi nhếch về hai phía là thứ duy nhất gần giống như thế. Cô chẳng chơi với ai khác, không cả một sự liên lạc, theo đúng nghĩa đen. Bảo dường như đẩy mọi thứ đến giới hạn cao nhất của nó. Trong đầu cô gần như đã phân loại thành một danh sách gạch đầu dòng chia làm hai cột yêu ghét rất rành mạch. Tôi có thể nhận thấy điều đó qua việc dù lê lét khắp nơi với cô, tôi chưa từng thấy Bảo mặc quần một lần nào. Khi nói quần, ý tôi là thứ thực sự được coi là quần, như kiểu quần bò, quần ka ki, quần short hay gì đó tương tự. Cô luôn luôn mặc váy, dù là đi bất cứ đâu, từ trường học cho đến nhà thờ, từ một quán nước vỉa hè cho đến một quán café sang trọng. Cô chính là một tín đồ trung thành của chủ nghĩa váy bướm.

Bảo đặc biệt không thích những người ăn xin. Cô còn từng nói với tôi trong một lần cả hai đang đi bộ cạnh một khách sạn trung tâm:

“Tôi chúa ghét ăn xin, nhất là những người có thể lao động được. Tôi sẽ không bao giờ cho dù chỉ một nghìn khi gặp họ. Muốn có tiền thì phải lao động, tôi cũng thế, họ cũng vậy, ai cũng như nhau. Nếu tất cả xã hội này ngửa tay xin tiền người khác, thì rồi nhân loại sẽ đi về đâu?”

Khi nói điều đó, cô làm một vẻ mặt giống như vừa uống phải nước tẩy móng tay, mũi nhăn lại và mồm há ra như sắp nôn ọe. Tôi biết cảm giác đó bởi đã một lần uống nhầm nó khi mẹ tôi để vào tủ lạnh, trông chẳng khác gì một chai nước khoáng. Tất nhiên tôi đêch quan tâm nhân loại rồi sẽ đi về đâu, *nó có đi về đâu thì mặc nó*, nhưng vẻ mặt khinh bỉ đó của Bảo khiến tôi rùng mình. Phụ nữ luôn trở nên nguy hiểm hơn khi nói về những thứ mà họ ghét. Tuy thế, tôi nhiều lần thấy Bảo cho tiền những người chơi đàn hoặc hát trên phố, cô trả tiền cho họ bằng một vẻ trân trọng giống như một khán giả đáng kính vừa được thưởng thức một bản giao hưởng hay. Cô coi đó là một việc bình thường, nhưng với tôi thì không, bởi Bảo thường cho họ khá nhiều tiền. Chị đơn giản là tính cô rộng rãi, hay cô có gia đình khá giả, tôi thật sự không biết.

Một hôm khi vừa ra về từ một hiệu sách cũ ngoại ô thành phố, Bảo hỏi tôi:

“Cậu định sau này sẽ làm gì?”

“Tôi không biết. Giờ tôi chẳng nghĩ gì về chuyện đó.”

“Thế hồi bé cậu muốn khi lớn lên sẽ làm gì?”

“Lái máy bay.” Tôi thành thật, rồi chợt nghĩ đến việc không hiểu chuyện bám dính lấy một cô gái học khóa trên thế này thì có được tính là lái máy bay không.

“Và chuyện gì đã xảy ra với ước mơ đó?”

“Như chị thấy, tôi quá gầy. Không đủ thể lực để lái dù là một chiếc xe tải.”

“Cậu có thể thay đổi chế độ ăn, tăng cân và tập tành” Bảo vừa nói vừa lấy ngón tay chọc chọc vào người tôi, như để kiểm tra xem chỗ xương này nếu ninh sẽ cần bao nhiêu thời gian.

“Đã thử, không mấy hiệu quả với tôi.”

“Cậu chưa thử đủ, hoặc chưa đúng cách.” Bảo khoát tay, lúc này trông cô thật sự ra dáng một đàn chị.

“Mắt tôi còn cận nữa.” Tôi chỉ vào cặp kính trên mắt giống như nó là một phần đồ đáng nguyên rủa.

“Cậu có thể mổ mắt chung, khi thật sự thích điều gì đó hay ai đó, người ta sẽ tìm ra cách để đến với nó.” Bảo nghiêng môi sang một bên, trông như người bị méo miệng, đầy xét đoán. “Còn nếu ngược lại, thì chỉ là đang tự bào chữa mà thôi. Có lẽ đó không phải ước mơ của cậu, hoặc không còn là như thế nữa...”

Tôi im lặng nhìn Bảo, cô có vẻ rất nghiêm túc trong chủ đề đang nói. Cô hít hà những hơi dài, giống như một người bị hen suyễn.

“Chị sao vậy?”

“Tôi không sao, thi thoảng bị như vậy. Chuyện vặt. Trở lại cái tôi đang nói... Cậu không biết đấy thôi, trước kia tôi bị chứng khó đọc. Tức là tôi đọc rất chậm. Tôi tiêu tốn gấp đôi thời gian người bình thường để đọc cùng một trang sách. Mỗi lần nhìn thấy một trang đặc chữ, thì với tôi chúng như dính lại với nhau hoặc tự biến đổi thành những hình thù kì dị.” Bảo chẹp miệng. “Một con sâu hoặc một con bướm, đôi khi là một con nhện với những cái chân tua tủa toàn lông là lông. Áo giắc đó từng khiến tôi sợ hãi và tôi đã phải mất vài năm luyện tập mới có thể đọc được như người bình thường. Chuyện đó xảy ra từ khi tôi còn bé tí.”

Cũng đúng. Tôi chẳng biết mình có thực sự thích điều gì ngoài sách không. Đáng lẽ, tôi nên trở thành nhà văn hoặc dịch giả, biên tập viên cho một nhà sách, hoặc bán báo vỉa hè. Tất cả ít nhất đều thoả mãn đam mê được đọc của tôi.

“Vậy giờ chị có ước mơ gì?”

“Tôi ư? Tôi muốn mở một hiệu sách nhỏ.” Bảo nói một điều gần trùng với thứ tôi vừa nghĩ.

“Thế, chuyện gì đã xảy ra với điều đó?” Tôi hỏi lại, giọng không khỏi ẩn chứa chút châm chọc.

“Chẳng có chuyện gì xảy ra với nó cả”, cô nhướn miệng lên, trông giống như đang cười, nhưng nhất định không phải, “Tôi chỉ chưa có đủ điều kiện để thực hiện điều đó một cách trọn vẹn thôi. Tôi chưa từ bỏ điều đó. Rồi sẽ có lúc tôi thực hiện nó.”

“Vấn đề tài chính ư?”

“Không, tôi chưa bao giờ phải nghĩ về vấn đề tài chính.”

“Vậy thì là chuyện gì?” Đúng như tôi đoán, cô không phải kiểu người phải bận tâm về chuyện tiền bạc.

Bảo không trả lời câu hỏi của tôi. Cô buông nó trôi ở đó, lững lờ như một phi hành gia đang trôi vô định trong không gian tối đen như mực. Chúng tôi băng qua vạch đi đường dành cho người đi bộ, tiến về phía khu phố bán đồ lưu niệm.

“Còn bây giờ, chị muốn gì?”

Bảo ngẫm nghĩ một lúc, phui lại nếp nhăn trên chiếc váy tím than, trả lời:

“Tôi ước mình nhỏ đi một tuổi.”

Tôi thấy tim mình hơi nhói lên khi nghe điều Bảo nói. Trong không gian tĩnh lặng của buổi chiều, đường phố vắng tanh. Những tán lá đung đưa trong cơn gió nhẹ của mùa Xuân.

“Cậu đưa tôi về nhé?”

“Đương nhiên.” Tôi mỉm cười. “Đây là khoảng thời gian vui nhất trong ngày của tôi, được đưa chị về.”

“Còn đây là lúc tôi buồn nhất trong ngày. Không được ở cạnh cậu nữa.”

Tôi nhìn Bảo, nhưng cô né ánh mắt của tôi, bước về phía trước.

Tôi không biết khi mười tuổi hay mười sáu tuổi thì Bảo đang làm gì, ở đâu, với ai... Nếu quen cô khi đó, chắc tôi sẽ không cảm thấy đơn độc cho đến tận bây giờ. Những năm tháng tuổi trẻ của tôi chưa trôi qua hết, nhưng có điều gì đó đã lặng lẽ đến và lấp đầy nó, như thế ngày mai khi mở mắt ra tôi đã ba mươi tuổi. Có lẽ lắm, tôi cũng muốn Bảo đừng già đi một năm, chỉ để tôi có thể bắt kịp cô.

Chúng tôi cứ đi cạnh nhau như thế, hết buổi chiều này đến buổi chiều khác. Sáng thì đôi khi, chứ tôi chưa bao giờ gặp Bảo vào buổi tối. Cô luôn bận rộn với việc gì đó, hoặc đơn giản chỉ là cô không thích gặp ai sau khi mặt trời lặn. Tôi đã từng nghĩ biết đâu khi đêm xuống thì cô lại cầm một chiếc rìu bạc và đi săn

ma cà rồng, như một bộ phim tôi đã tìm xem. Hoặc Bảo chính là ma cà rồng và đi uống máu người khác. Cả hai giả thuyết này đều có vẻ hợp lí với dáng vẻ bề ngoài của cô. Tôi tưởng tượng ra rằng mình sẽ không có chút ngạc nhiên nào nếu một ngày Bảo đến và nói rằng: “E hèm, hôm nay tôi không tìm ra ai để hút máu, cậu có thể cho tôi mượn cổ của cậu một lát được không?”

Thật lòng, dù cô có là người ngoài trái đất hay lật đật biết đi, có lẽ tôi vẫn bị sức hút vô hình đó kéo vào. Tôi không thể dừng lại việc tỉnh giấc và nghĩ ngay tới cô. Khi ở cạnh Bảo, tôi như đang nghe một bản du ca không có kết thúc. Những giai điệu tuy đơn giản nhưng lại không hề tẻ nhạt, cứ ngân mãi, ngân mãi trên một thảo nguyên xanh và dài bất tận.

“Cậu học chuyên ngành gì nhỉ? Tôi chưa bao giờ biết thì phải.” Một hôm, Bảo hỏi tôi khi vừa gọi cốc café thứ hai tại quán café nhỏ gần hồ nước trung tâm thành phố.

“Luật dân sự.” Tôi ngược mắt lên trời, hôm đó thời tiết u ám và ẩm ướt như thể đã có một cơn mưa không lồ xối ướt thứ dịch đen kịt của nó lên những đám mây. Bảo không biết cũng phải thôi, bởi chúng tôi chẳng bao giờ nói về chuyện trên trường.

“Tức là cậu sẽ chuyên tư vấn những vụ tranh chấp tài sản, li dị, đòi tiền thừa kế và một mớ những thứ lờm khờm như vậy?!”

“Biết làm sao, cũng phải có người lo mấy chuyện đó chứ.” Tôi nói thản nhiên, gỡ tai nghe của mình ra, khi thấy cô có vẻ muốn tiếp tục với chủ đề này.

“Tại sao cậu chọn học Luật?” Bảo vuốt mái tóc giống như đám lông lờm chờm của một con kiến trúc. Đó là giống kiến quái gở có làn da đen trắng lẫn lộn như gấu panda mà tôi từng xem trên tạp chí. Tất nhiên bạn không thể kiếm được loại đó dễ dàng.

“Chẳng vì sao...” Tôi hơi ngúc ngắc đầu, cử động những khớp cổ đã tê lại vì cúi xuống quá lâu, cổ hơi tưởng lại quãng thời gian đã trôi qua. “À, trước kia tôi có một ông chú làm luật sư, có lẽ từ lúc đó, tôi nhận thấy lĩnh vực này cũng có gì đó cuốn hút và thú vị.”

“Giờ thì sao?”

“Tất nhiên là chán ngắt, thế nên tôi mới dành phần lớn thời gian để đọc những thứ không có thật này.”

“Đề quên đi thực tại thảm thương của những con người không ngừng phá hoại cuộc đời nhau?”

“Chắc chưa đến nỗi bi kịch như vậy. Nếu phá hoại quá thì lại thành luật hình sự rồi. Mà này, chị có cách nói chuyện giống như một người bị chấn động mạnh về tâm lí, chị biết điều đó không?”

“Tôi ư? Còn đi nhằng nhặng theo người khác hai tuần liền thì được coi là bình thường về đầu óc?”

“Có thể chúng ta đều là những kẻ tâm thần, mà không hay biết điều đó.”

Bảo xoay xoay chiếc nhẫn đang đeo trên tay, nhắm mắt lại. Rồi cô thốt lên:

“Có thể lắm! Điều đó lí giải vì sao tôi và cậu cùng không có bạn, cùng chán ghét những gì mình đang làm và tiêu tốn thời gian vào một mớ giấy lộn do người khác phịa ra.”

“Chỉ tôi thôi, chị đọc cả những cuộn hồi kí dài và chán ngắt.” Tôi vừa nói vừa tháo kính ra lau, chúng luôn bụi mờ lên chỉ sau năm phút.

“Tôi nghĩ hồi kí cũng là phịa nốt. Người ta chỉ cố gắng tươi đẹp hóa, hoặc bi kịch hóa cuộc đời mình lên để bán được sách thôi.”

“Chị từng yêu ai chưa?” Đột nhiên tôi đặt câu hỏi, thoáng ngạc nhiên về tính tò mò của mình.

Người phục vụ đi ngang qua chúng tôi, mỉm cười thân thiện và cúi xuống rót thêm trà vào hai chiếc chén đã cạn trước mặt chúng tôi. Sự xuất hiện đúng lúc của cô ta khiến câu hỏi mà tôi vừa đặt cho Bảo bỗng trở nên kì cục. Khi cô ta đã đi khuất, Bảo hơi nheo mắt, nhấp một ngụm trà nóng trong chiếc cốc vừa được đổ đầy, chép miệng.

“Từng có một người.”

“Giờ anh ta đâu rồi?”

“Đâu đó. Chúng tôi cặp với nhau được hai năm thì đường ai nấy đi.”

“Tại sao hai người lại chia tay?” Tôi phát triển trí tò mò của mình tới tận cùng, khi đã lỡ mở nó ra.

“Đó không phải là chia tay. Đó là khi mỗi người đều đã tìm thấy một lối riêng để rẽ. Có một sự khác nhau rất lớn giữa từ bỏ, và biết thế nào là đã đủ.”

“Những câu văn hoa đó ai cũng nói được. Chị đang nguy hiểm.” Tôi cười.

“Không, tôi đang ăn thịt bò khô. Tại sao chuyện này lại phiền hà cậu đến vậy chứ? Cứ cho là tôi đã bị đá đi. Ai mà chẳng một lần bị đá.”

Nói xong câu đó, Bảo lại cầm đầu xuống cuốn sách của Anton Chekhov đang để trên đui, như thể chúng tôi chưa từng có cuộc nói chuyện này vừa xảy ra. Tôi chưa từng có người yêu, cũng chưa từng có cảm mình sâu sắc với cô gái nào. Bảo là người đầu tiên mà tôi để ý, theo đúng nghĩa đen của từ đó. Nhưng bản thân tôi cũng không cụ thể hóa được những cảm xúc của mình. Nếu thật sự ở cạnh cô thêm nhiều năm nữa, tôi có thấy tẻ nhạt không? *Hay chỉ như thế này là đủ rồi?* Miên man với dòng suy nghĩ của mình một lúc, rồi tôi cũng giơ quyển sách đang đặt ở đui lên đọc tiếp, cầu trời khẩn phật cho trời đổ một cơn mưa thật to để chúng tôi có thể bị tắc ở quán café này mãi.

Tôi chắc mình là một người sống tốt, bởi ngay sau đó một tiếng thì trời đổ mưa thật. Cơn mưa như trút nước khiến quán café đột nhiên đông nghịt, cả tá khách ghé vào trú chân, mang theo sự ồn ã và những giọt nước vội vã từ trên phố. Khi tôi đang cười thầm trong bụng, thì Bảo đột nhiên đứng phắt lên ra hiệu nhân viên phục vụ tính tiền.

“Ồn quá, tôi không đọc được nữa.”

“Cơn mưa chắc sẽ tạnh sớm thôi, rồi khách sẽ bỏ đi nhanh như lúc họ đến.” Tôi vót vát, hi vọng câu nói sẽ khích lệ cô ngồi lại.

“Tôi không thích chờ đợi. Về thôi.”

Khi tôi đang thở dài chờ nhân viên phục vụ mang hóa đơn đến, thì Bảo đột nhiên nói thêm:

“Về nhà tôi đọc sách tiếp.”

Tôi biết mà, tôi là một người sống tốt và luôn hiện thực hóa được những suy nghĩ còn chưa kịp định hình.

Khi chiếc xe cà tàng của tôi đỗ lại ở ngôi nhà nơi Bảo sống, cả hai đã ướt nhẹp. Tôi vẩy những giọt nước đọng lại trên chiếc kính, dè dặt hỏi sau khi khóa xe:

“Không có ai ở nhà ư?”

“Tôi sống một mình.”

Đó là một câu nói không rõ ràng và gợi nhiều tò mò, nhưng tôi không hỏi gì thêm. Thói quen đọc sách đã khiến tôi luôn chấp nhận chờ đợi những tình tiết hé lộ ở những trang sau, thay vì bức bối về những nút thắt chưa được gỡ và mở tuột đến dòng cuối cùng.

Căn nhà chỉ có hai phòng. Phòng khách rộng rãi với bộ sofa lớn đặt giữa cùng vài đĩa nhạc đặt vương vãi trên bàn, chiếc cửa màu trắng dẫn vào phòng

ngủ nằm trong góc. Bảo bước vào đó một lúc, tôi nhìn quanh căn phòng trong lúc tiếng nước vang lên phía trong. Một lúc sau cô bước ra, ném về phía tôi một chiếc áo phông, có lẽ là chiếc rộng nhất mà cô có. Bảo mặc một chiếc sơ mi lửng tới đùi loại áo của đàn ông với cúc bên phải và khuyết bên trái. Tôi chẳng biết cô còn mặc gì khác ngoài nó nữa không. Cô có vẻ đã gội đầu, nhưng chẳng thềm sậy mà để mặc những giọt nước chảy từ tóc xuống tấm thảm lông dưới sàn.

Bảo bật một đĩa nhạc giao hưởng của Carmignola rồi cầm hai cốc trà nóng ra khi tôi đã thay xong áo, đang cầm cuốn sách đọc dở lên và tỏ ra như chuyện này cũng chẳng có gì to tát. Sự thực, tâm trí tôi rối loạn, cố trấn tĩnh bản thân bằng cách làm một ngụm trà dược thảo mà cô vừa mang ra. Tôi liếc mắt quanh căn phòng, đồ đạc có vẻ đã giảm thiểu hết mức có thể, nhưng lại không gây cảm giác quá sơ sài. Chiếc đồng hồ gỗ cổ loại đánh chuông, to và uy nghi đặt giữa bức tường, có vẻ là thứ cầu kì duy nhất trong căn hộ nhỏ này. Bộ salon màu be và những vật dụng điện tử xếp đặt ngăn nắp. Tủ sách nhỏ bằng gỗ ép đặt sát góc tường, đầy ắp những cuốn sách đủ màu sắc và kích thước. Không một bộ quần áo, dép hay bất cứ chiếc dây điện nào xuất hiện đầy chương mắt như ở phần lớn các căn nhà khác. Chiếc bảng to dính đầy giấy nhớ với những dòng chữ lớn nhỏ, các tấm ảnh dán đầy tủ lạnh lớn trong bếp khiến tôi khó có thể tin được rằng Bảo chỉ sống ở đây một mình. Nhưng nhìn số lượng giày dép xếp gọn gàng trước cửa, tôi có thể biết cô không nói dối về điều đó.

Con mưa lớn tạo thành những âm thanh đều đều ngoài phố, tôi nghĩ về những ngày hè khi bố tôi còn sống. Ông thường bắt tôi tưới nước cho mấy chục chậu cây ngoài sân mỗi ngày. Công việc chán ngấy đó khiến tôi bực bội, và chỉ khi những cơn mưa lớn đổ xuống, tôi mới có thể tránh né được nó mà không bị la rầy.

Quyển sách trên tay Bảo đột nhiên rơi xuống đất, tạo thành một âm thanh tựa như tiếng gõ cửa. Cô bối rối nhìn nó, không có vẻ gì như muốn nhặt lên. Tôi nheo mắt, đưa tay nhặt cuốn sách đưa Bảo.

“Chị sao vậy?”

“Tôi chả sao, chắc bị tê tay. Cái trà đó uống được không?”

“Cũng được.”

“Tôi mua nó ở một cửa hiệu quanh năm ế ẩm ngoài khu ngoại ô. Thế mà uống cũng ra gì phết.”

“Tôi chả hiểu chị đang có ngụ ý gì.” Tôi bật cười.

“Tôi chả định nói gì cả. Hâm ấy mà.” Bảo nói rồi cúi xuống cuốn sách.

Chúng tôi cùng giữ im lặng cả tiếng đồng hồ, chăm chú vào những con chữ trước mặt, cho đến khi Bảo ngẩng lên sau đó, tôi giật mình khi thấy mắt cô đầm nước. Điều này quả có hơi quái gở bởi tôi chưa thấy ai khóc khi đọc truyện của Anton Chekhov bao giờ. Nếu đọc một tác giả chuyên viết chuyện khôi hài mà Bảo có thể khóc, tôi không hình dung được khi cô đọc một tiểu thuyết bi kịch thì sẽ thế nào nữa. Tôi bối rối với lấy hộp giấy ăn dưới bàn đưa cô:

“Có vẻ hỏi rằng ‘*Chị ổn không?*’ bây giờ thì nghe có vẻ rất ngớ ngẩn, nhưng mà, chị ổn không?”

“Tôi ổn.” Bảo dùng bàn tay với những chiếc móng xinh xắn rút một tờ giấy ăn, giọng cô ướt nhoẹt như một tấm mút đã sũng nước. Tôi đủ thông minh và nhạy cảm để nhận ra khi một người phụ nữ nói câu này, họ chẳng biết họ đang nói gì.

“Có một đoạn nào quá cảm động ư?” tôi hỏi, không giấu nổi sự ngạc nhiên.

“Không. Chỉ là khi đọc truyện của Anton, tôi luôn thấy rất kì lạ. Chẳng biết vì sao. Có thứ gì đó cứ nhói lên liên hồi trong những nụ cười mà ông cố mang lại cho người đọc. Một sự cô đơn mãnh liệt, và tôi thấy mình trong đó. Tôi tưởng tượng mình ngồi trước một lò sưởi xây bằng gạch với những thanh củi lớn đang cháy dờ dờ bên trong, quàng một tấm khăn len đủ màu của người da đỏ. Khung cửa sổ nhỏ hình vuông treo những chiếc chuông gió kêu lanh canh và một hình nhân cầu mưa kì dị. Đồng cỏ bát ngát phía ngoài, trải dài đến một ngọn núi trắng tuyết. Tôi ngồi đó, một mình, lắng nghe hơi thở của mùa Đông quặn quại bên ngoài. Cứ mỗi lần đọc truyện của Anton, tôi tự đặt mình vào ngôi nhà gỗ nhỏ giữa thảo nguyên đó, và đôi khi khóc vì sự cô quạnh của mình.”

Tôi càng bối rối hơn khi nghe Bảo nói. Một cô gái học luật với dáng người của vận động viên thể thao đang khóc khi đọc một tập truyện cười và kể cho tôi về ngôi nhà có lò sưởi giữa mùa Đông lạnh giá. Tôi chưa từng có kinh nghiệm giải quyết mấy vấn đề thế này nên cũng chẳng biết nên tư duy làm sao. Bảo rút tiếp một tờ giấy ăn, lau những giọt lệ buồn bã. Rồi cô ngược lên nhìn tôi:

“Cậu có yêu tôi không?”

Câu hỏi đột ngột như tảng thiên thạch bất thành linh rơi xuống khiến tôi lúng túng. Tôi nhắm mắt lại rồi mở ra, hít một hơi, đan qua lại những ngón tay vào nhau thừa thãi, suy nghĩ một chút trước khi trả lời thành thật:

“Tôi không biết. Tôi có một cảm xúc đặc biệt với chị. Nhưng nó có vẻ không giống như tình cảm yêu đương. Nói chung bản thân tôi cũng thật sự không biết.”

“Cậu có ngại khi đi với tôi không?”

“Không.” Lần này thì tôi trả lời ngay, không mảy may suy nghĩ.

“Nếu tôi biến mất, cậu có đi tìm tôi không?”

“Chắc là có”, tôi ngược mắt lên nhìn bộ đèn chùm đang buông xuống thứ ánh sáng vàng vọt phía trên đầu. “Mặc dù tôi cũng chẳng biết sẽ tìm chị ở đâu.”

“Sau bao lâu thì cậu sẽ bỏ cuộc?”

“Còn tùy vào tôi có gì để làm không nữa, nhưng tôi là người khá kiên nhẫn. Chắc cũng sẽ không sớm từ bỏ dễ dàng.”

“Thực ra, người ta không cần thiết phải tìm nhau thật sự. Trước hết, hãy tìm nhau trong trí nhớ. Người ta thường bỏ qua điều đó, để rồi sẽ quên mất nhau.” Bảo nói nhỏ, hơi thở đứt quãng. “Tôi yêu cậu, ngay từ lần đầu tiên thấy cậu ở thư viện. Ở cậu có điều gì đó đã lập tức khiến tôi không thể rời bỏ. Tôi cố lí giải nó vài lần, nhưng không cắt nghĩa được. Và có lẽ cũng không cần thiết.”

Tôi ngỡ ngàng, vậy là Bảo có nhớ tôi ngày hôm đó khi chúng tôi lướt qua nhau. Tôi không biết phải nói gì, thấy những mảng kí ức trở nên lộn xộn và rối bời.

“Trời ngớt mưa rồi, cậu về đi. Tôi có việc phải làm.” Bảo nói, giọng cô vẫn chưa trở lại bình thường.

Tôi im lặng nhìn cô vài giây, với tay lấy ba lô rồi bước ra khỏi nhà, cơn mưa đã ngớt thật. Nó dường như chỉ sinh ra để dành riêng cho việc này, và kết thúc khi phải kết thúc. Sau khi lau những giọt nước đọng lại trên yên xe một cách cẩn thận, tôi nổ máy phóng về nhà, vừa đi vừa suy nghĩ những thứ chẳng có đầu đuôi. Tôi không thật sự hiểu những điều Bảo muốn nói, nhưng điều đó cũng đúng thôi, bởi tôi còn không hiểu chính mình.



Tôi không thấy Bảo lên trường những ngày sau đó. Tôi ghé qua những giảng đường cô thường dự tiết, nhưng chiếc ghế quen thuộc ở phía cuối lớp vẫn bỏ không. Sau ba ngày, tôi qua nhà Bảo, gõ cửa. Một lúc sau, có tiếng vọng ra từ bên trong:

“Ai vậy?”

“Tôi. Phong.”

“Có chuyện gì?” Giọng nói của Bảo có vẻ không tự nhiên lắm.

“Cũng không có gì...” Tôi lúng túng bởi câu hỏi lạnh lẽo “Chị không lên trường ư?”

Tiếng sột soạt phía trong vang lên, tựa như Bảo đang nghịch ngợm một trăm chiếc túi nilon lớn nhỏ. Chút sau, có tiếng trả lời:

“Tôi bị cảm sau hôm đó, nguyên một cơn mưa vào người nên giờ nằm bẹp.”

“Vậy sao? Tôi có thể vào chứ? Tôi mang trả chị cái áo hôm trước.”

“Không cần đâu, cậu cứ giữ lấy. Tôi ổn. Mới lại tôi không thích gặp cậu trong tình trạng thảm thương này.”

“Vậy... gặp lại chị trên trường sau.” Tôi nghĩ một chút rồi nói.

Tôi đứng bần thần trước cửa nhà Bảo một lúc, không có tiếng trả lời nào nữa. Tôi cảm thấy mình thật ngớ ngẩn, cô vẫn ở đây, chẳng biến đâu mất. Căn hộ trở lại im ắng, hoàn toàn không có tiếng động nào phía trong, dường như Bảo đã trùm chăn kín đầu quay trở lại với giấc ngủ mà tôi vừa phá.

Hai tuần sau ngày mưa ở nhà Bảo, tôi vẫn không thấy cô lên trường. Dồn tất cả sự kiên nhẫn chờ thêm một tuần nữa, rồi tôi mò đến nhà Bảo lần nữa, cô không thể nghỉ học lâu đến thế. Khi tôi đưa tay định gõ cửa thì một người phụ nữ lớn tuổi bước ra. Bà ta có mái tóc ngắn được làm xoăn tít theo kiểu đã lỗi mốt, mặc một chiếc áo len mỏng, lộ ra những nốt tàn nhang lấm nhám trên cổ. Bà ta nhìn tôi bằng ánh mắt tọc mạch. Không biết nên xưng hô thế nào, tôi húng hắng:

“Xin lỗi, tôi tìm Bảo.”

“Cô ta chuyển đi rồi.”

Tôi chung hửng, ngó qua vai người phụ nữ vào trong. Căn phòng vẫn y nguyên đồ đạc.

“Bác có biết cô ấy chuyển đi đâu không?”

“Tôi không biết. Cô dọn đi cách đây hai tuần.” Giọng người phụ nữ có vẻ bực bội một cách vô cớ, như thể việc này là một sự bất tiện lớn lao lắm.

“Bác biết có cách nào để liên lạc với cô ấy không? Tôi học cùng trường với Bảo, cô ấy đã nghỉ trên trường ba tuần rồi...”

“Tôi không biết”, bà ta ngắt lời. “Cô ta luôn trả trước tiền nhà, nên tôi cũng chẳng có lí do gì để quan tâm tới việc tìm hay liên lạc với cô ta như thế nào.”

Tôi cảm ơn rồi bước ra xe máy, vặt một chiếc lá ở cây cơm nguội ngoài vỉa hè và suy nghĩ về những điều Bảo nói lần trước. Sau một hồi ngồi thừ trên yên, tôi quyết định giữ lời hứa của mình, dù đó cũng chẳng thật sự là một lời hứa. Tôi đi tìm cô ở tất cả những nơi chúng tôi tìm cùng nhau đến. Thật lạ, không chỉ không tìm thấy Bảo, mà tất cả những nơi đó cũng bỗng trở nên vắng lặng, hoặc là tôi cảm thấy thế - như thể tất cả mọi người đã cùng nhau nắm tay bơi thẳng sang Maldives mà không rủ tôi. Cả thành phố bỗng trở lại với sự buồn tẻ mà tôi luôn cảm thấy trước khi quen cô, không khí ảm đạm và nhạt nhẽo như chai rượu vang đã hỏng.

Tôi tìm cô như vậy đúng một tháng, trước khi quyết định mình phải sống tiếp một cuộc đời dang dở. Tôi trở lại trường, lên lớp đầy đủ các môn, thậm chí chẳng buồn điếm danh hay chép bài, chỉ ngồi đó như chờ đợi một điều gì khác vốn chưa từng có thật. Tôi nhận ra dù là người duy nhất chơi với Bảo trong trường, tôi vẫn biết về cô quá ít. Tôi thậm chí không thể tìm được một lời lí giải hợp lí cho sự biến mất đó. Như một chiếc dằm đã đâm sâu trong tay, tôi huyền hoặc mình rằng Bảo không có thật, và tôi chỉ là một kẻ tâm thần tự tưởng tượng ra người bạn đọc sách cùng trong những buổi chiều tĩnh lặng. Khi đã trải qua giai đoạn tự vượt ve đó, tôi hoang mang lo lắng rằng có thể cô đã gặp điều gì nguy hiểm. Có thể lắm chứ, một cô gái sống đơn độc tại thành phố rộng lớn, bất cứ điều gì cũng có thể xảy ra.

Chỉ khi biết thật sự một ngày ngủ dậy sẽ không được gặp lại Bảo, tôi mới hiểu rõ những gì trái tim mình cảm thấy. *Tôi biết sức hút ấy là có thật, thứ trường lực kì lạ từng khiến tôi bị hấp dẫn bởi một người xa lạ đó, giờ lại đang kéo tôi xuống hố sâu của sự cô đơn.* Một nhà thơ nổi tiếng từng nói: một người đàn bà chỉ cần có nhan sắc mà thôi, nhan sắc đã là tài năng. Tôi biết điều đó sai với Bảo. Ở cô có thứ gì đó vượt qua khái niệm thông thường về phụ nữ. Chưa từng có ai khiến tôi cảm động đến thế. Tôi nhớ cô, thật sự nhớ cô.

Ngày cuối cùng của tháng Ba, tôi chán chường bỏ tiết học tẻ nhạt, mò vào thư viện kiếm một cuốn sách đọc giết thời gian. Khi đi ngang qua góc cũ nơi lần đầu tiên gặp Bảo, tôi bất giác hướng lên giá sách. Nằm im lìm trong một góc, cuốn *The Woman in Black* của Susan Hill đã ở đó từ lúc nào. Sự vui sướng dâng lên trong tôi. Vậy là Bảo ổn, cô thậm chí có thời gian để trả lại cuốn sách yêu thích của tôi cho thư viện. Tôi nhắc nó xuống, lật giở một cách vô thức, vượt ve những trang sách đã từng được ngón tay cô lướt qua. Một tờ giấy nhỏ nham nhở

roi ra từ phía trong, những nét chữ mảnh mai của Bảo được viết nắn nót trong đó thành một hàng dài:

“1601 - -

EOEOZXEZX9EX9EXSIXZIX8EX9ZXEEXLIXZZX8EX91X6”